

## HƯỚNG DẪN CỦA ASEAN Về Công bố tính năng của sản phẩm mỹ phẩm

Việc đánh giá công bố tính năng sản phẩm (Product claim) không thể tách rời với việc xem xét liệu một sản phẩm có phải là sản phẩm mỹ phẩm hay không. Việc quyết định sản phẩm có phải là mỹ phẩm hay không phải dựa trên một số yếu tố, trong đó, tính năng sản phẩm (gọi tắt là Claim) là một trong những yếu tố quan trọng. Bản hướng dẫn một quy trình đơn giản gồm 5 bước quyết định để xác định sản phẩm và công bố tính năng có phù hợp cho một sản phẩm mỹ phẩm không.

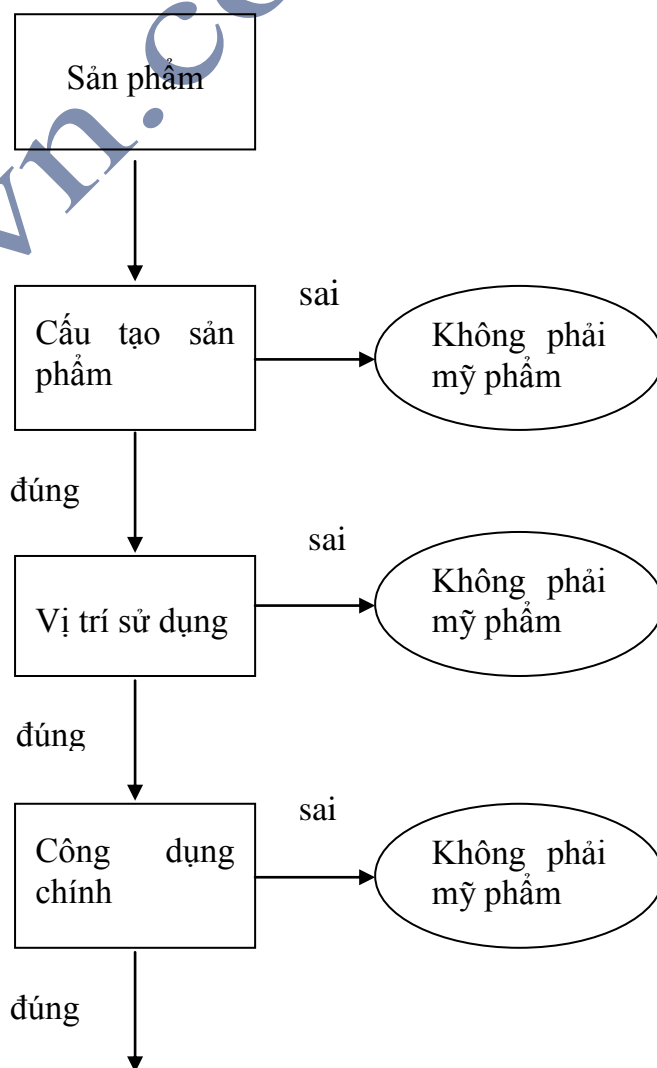
Bản hướng dẫn cũng đưa ra một số ví dụ về công bố tính năng không được chấp nhận cho mỹ phẩm. Tuy nhiên, danh sách này không được xem là một danh sách đầy đủ, quyết định cuối cùng vẫn là của cơ quan quản lý.

**Quy trình quyết định sản phẩm là mỹ phẩm và công bố tính năng sản phẩm mỹ phẩm được phép** (xem biểu đồ tóm tắt)

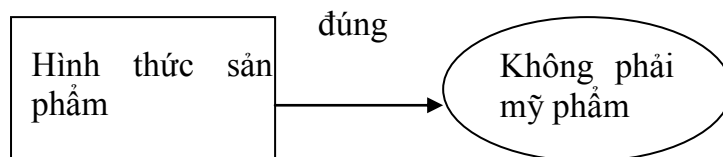
1. Sản phẩm có chứa các thành phần được phép bởi Hiệp định mỹ phẩm ASEAN và không có thành phần nào bị cấm.

2. Sản phẩm tiếp xúc với những bộ phận bên ngoài của cơ thể (biểu bì, hệ thống tóc, móng, môi, bộ phận sinh dục ngoài) hoặc với răng và các màng nhầy của khoang miệng.

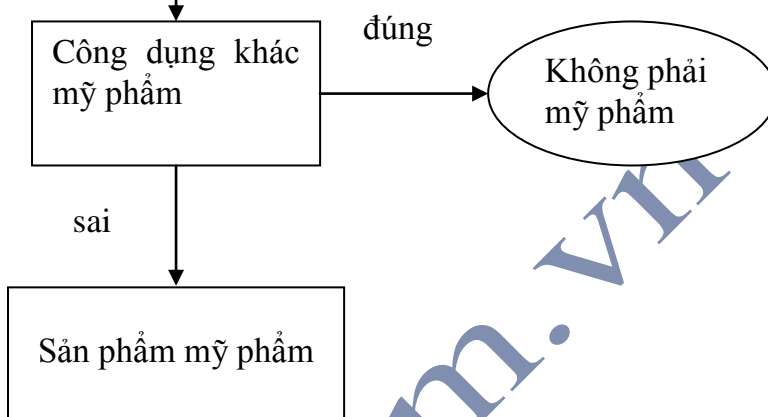
3. Sản phẩm được sử dụng với mục đích duy nhất hoặc chính là làm sạch, làm thơm hoặc điều chỉnh mùi cơ thể hoặc bảo vệ, giữ gìn chúng trong những điều kiện tốt.



4. Hình thức sản phẩm được thể hiện như để phòng bệnh và chữa bệnh cho người.



5. Sản phẩm vĩnh viễn điều chỉnh, phục hồi hoặc làm thay đổi chức năng cơ thể bằng cơ chế miễn dịch, trao đổi chất hoặc cơ chế dược lý.



Trong đó:

#### **- Thành phần cấu tạo sản phẩm mỹ phẩm**

Sản phẩm chỉ chứa những thành phần tuân thủ theo các Phụ lục của Hiệp định mỹ phẩm ASEAN và không chứa bất cứ thành phần nào nằm trong Phụ lục các chất cấm sử dụng trong mỹ phẩm với điều kiện đi kèm của Hiệp định mỹ phẩm ASEAN.

#### **- Vị trí sử dụng của sản phẩm mỹ phẩm**

Mỹ phẩm chỉ tiếp xúc bên ngoài với những phần khác nhau của cơ thể (biểu bì, hệ thống tóc, móng, môi và cơ quan sinh dục ngoài) hoặc với răng và các màng nhầy của khoang miệng.

Sản phẩm dùng để uống, tiêm, hoặc tiếp xúc với những phần khác của cơ thể ví dụ như màng nhầy của đường mũi hoặc bộ phận sinh dục trong không được xem là mỹ phẩm.

#### **- Công dụng chính của sản phẩm mỹ phẩm**

Mỹ phẩm được sử dụng cho những phần cho phép của cơ thể với mục đích duy nhất hoặc mục đích chính là làm sạch, làm thơm hoặc thay đổi vẻ bề ngoài hoặc điều chỉnh mùi cơ thể hoặc bảo vệ, giữ gìn chúng trong điều kiện tốt.

(Lưu ý sản phẩm có thể có công dụng thứ hai hoặc công dụng phụ nằm ngoài phạm vi nói trên).

#### **- Cách thể hiện của sản phẩm mỹ phẩm**

Sản phẩm mỹ phẩm không được thể hiện như một sản phẩm để chữa bệnh hoặc phòng bệnh cho người. Những đặc điểm sau cần phải được xem xét kỹ:

- I. Lời giới thiệu tính năng, quảng cáo sản phẩm và ngữ cảnh.
- II. Bao bì/ nội dung nhãn và nhãn bổ sung (bao gồm cả hình ảnh minh họa).

III. Tài liệu khuyến mãi bao gồm giấy chứng nhận hoặc tài liệu do các bên gia công ban hành thay cho nhà cung cấp.

IV. Các hình thức quảng cáo.

V. Hình thức sản phẩm và cách nó được sử dụng, ví dụ như: viên con nhộng, thuốc viên, dạng tiêm,...

VI. Mục tiêu cá biệt của các thông tin quảng cáo, ví dụ: một nhóm người nhất định với/hoặc có những tổn thương đặc biệt đối với những bệnh tật/ các phản ứng có hại.

**- Những ảnh hưởng sinh lý học của sản phẩm**

Tất cả các sản phẩm có ảnh hưởng đến chức năng của cơ thể đều có ảnh hưởng đến quá trình trao đổi chất. Đặc tính của mỹ phẩm là tạo nên các ảnh hưởng/ hiệu quả không vĩnh viễn và cần phải sử dụng thường xuyên để duy trì hiệu quả.

Điều cần lưu ý đầu tiên là tất cả những tính năng phù hợp dùng cho các loại sản phẩm như trong danh mục các sản phẩm mỹ phẩm (Phụ lục I của Hiệp định mỹ phẩm ASEAN) hiển nhiên được xem là mỹ phẩm.

Một số ví dụ về các tính năng thường gặp không được chấp nhận đối với mỹ phẩm theo từng loại sản phẩm (đây chưa phải là danh mục đầy đủ):

Loại Sản Phẩm	Câu giới thiệu tính năng sản phẩm không được chấp nhận
Chăm sóc tóc	<ul style="list-style-type: none"><li>• Loại bỏ gàu vĩnh viễn</li><li>• Phục hồi tế bào tóc / nang tóc</li><li>• Làm dày sợi tóc</li><li>• Chống rụng tóc</li><li>• Kích thích mọc tóc</li></ul>
Sản phẩm làm rụng lông	<ul style="list-style-type: none"><li>• Ngăn ngừa/ dừng sự phát triển của lông</li></ul>
Sản phẩm dùng cho móng	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đề cập đến việc nuôi dưỡng làm ảnh hưởng đến sự phát triển móng</li></ul>
Sản phẩm chăm sóc da	<ul style="list-style-type: none"><li>• Ngăn chặn, làm giảm hoặc làm đảo ngược những thay đổi sinh lý và sự thoái hoá do tuổi tác</li><li>• Xoá sẹo</li><li>• Tác dụng tê</li><li>• Trị mụn, chữa khỏi, làm lành mụn</li><li>• Chữa viêm da</li><li>• Giảm kích thích cơ thể</li></ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Săn chắc cơ thể/ săn chắc ngực</li> <li>• Giảm/ kiểm soát sự sung tấy phù nề</li> <li>• Loại bỏ/ giảm mỡ/ giảm béo</li> <li>• Diệt nấm</li> <li>• Diệt virus</li> <li>• Giảm dị ứng</li> </ul>
Sản phẩm vệ sinh và chăm sóc răng miệng	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chữa trị hay phòng chống các bệnh áp-xe răng, song nướu, viêm lợi, loét miệng, nha chu, chảy mủ quanh răng, viêm vòm miệng, răng bị xô lệch, bệnh về nhiễm trùng răng miệng,...</li> <li>• Làm trắng lại các vết ố do Tetracycline</li> </ul>
Sản phẩm ngăn mùi	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Dừng quá trình ra mồ hôi</li> </ul>
Nước hoa/ Chất thơm	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tăng cường cảm xúc</li> <li>• Hấp dẫn giới tính</li> </ul>

Những tính năng trên có thể được làm giảm nhẹ đi và mang tính mỹ phẩm hơn. Ví dụ: đối với tính năng “loại bỏ hoàn toàn dầu cho da” có thể điều chỉnh làm nhẹ hơn như sau:

- Giúp loại bỏ dầu cho da
- Phù hợp đối với loại da dầu
- Giảm bóng cho da dầu
- Làm cho da bạn cảm thấy bớt dầu